13 Tháng 01, 2023

# Bản tin cuối ngày
## Việt Nam

*Để đăng ký nhận bản tin, vui lòng liên hệ chúng tôi qua:* cs@miraeasset.com.vn

**Thang đo sức mạnh thị trường ngắn hạn**

Nguồn: Phòng Nghiên cứu Mirae Asset

**Tổng quan thị trường**

| | Thị giá | 1D (%) | 1M (%) | 1Y (%) |
|---|---|---|---|---|
| VN INDEX | 1,060.17 | 0.4 | 1.2 | -29.1 |
| HNX | 211.26 | -0.3 | -1.1 | -54.2 |
| UPCOM | 72.09 | -0.1 | 0.3 | -36.0 |
| MSCI EM | 1,018.31 | 0.1 | 5.5 | -19.4 |
| NIKKEI | 26,119.52 | -1.2 | -6.6 | -8.3 |
| HANG SENG | 21,743.15 | 1.1 | 11.0 | -11.0 |
| KOSPI | 2,386.09 | 0.9 | 0.6 | -19.4 |
| FTSE | 7,810.36 | 0.2 | 4.1 | 3.3 |
| S&P 500 | 3,983.17 | 0.3 | -0.9 | -14.5 |
| NASDAQ | 11,001.10 | 0.6 | -2.3 | -25.7 |

**Định giá thị trường**

| | P/E (x) | P/B (x) | ROE (%) |
|---|---|---|---|
| Việt Nam | 11.1 | 1.7 | 15.4 |
| Indonesia | 13.0 | 1.9 | 12.5 |
| Philippines | 16.1 | 1.7 | 11.0 |
| Malaysia | 15.7 | 1.4 | 9.1 |
| Thái Lan | 15.5 | 1.7 | 10.4 |

**Lãi suất tham chiếu**

| | Thị giá | 1D (bps) | 1M (bps) | 1Y (bps) |
|---|---|---|---|---|
| Tái cấp vốn | 6.0 | 0 | 0 | 200 |
| TPCP 5 năm | 4.5 | -3 | -31 | 355 |
| TPCP 10 năm | 4.6 | -2 | -32 | 249 |

**Tỷ giá ngoại hối**

| | Thị giá | 1D (%) | 1M (%) | 1Y (%) |
|---|---|---|---|---|
| US$/VND | 23,444 | 0.0 | -0.8 | 3.3 |
| US$/KRW | 1,241.4 | -0.3 | -4.7 | 4.6 |
| US$/JPY | 128.3 | -0.8 | -5.4 | 12.3 |
| US$/EUR | 0.92 | 0.0 | -2.0 | 5.6 |
| US$/GBP | 0.82 | -0.1 | 1.2 | 12.2 |
| US$/SGD | 1.32 | -0.3 | -1.9 | -1.9 |

**Giá trị giao dịch bình quân/ngày (triệu US$)**

| | Gần nhất | TB 1 tháng | TB 6 tháng |
|---|---|---|---|
| VN-INDEX | 273 | 376 | 474 |
| HNX | 34 | 38 | 51 |
| UPCOM | 15 | 14 | 22 |

**Các cổ phiếu tác động VN-Index**

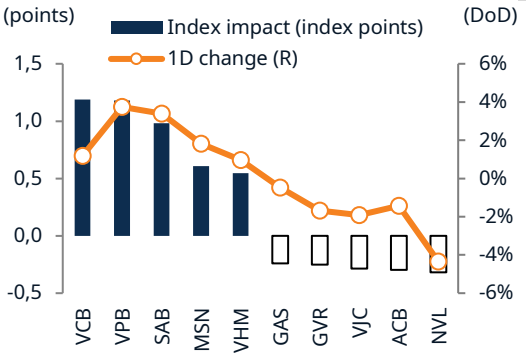


## Nhận định thị trường

### Tuần cận tết, VN-Index dao động biên độ hẹp

Dòng tiền bắt đầu có dấu hiệu "nghỉ tết sớm" khi thanh khoản trung bình mỗi phiên trong tuần 09-13/01 vào khoảng trên 7.500 đồng mỗi phiên. Mức tăng giảm của từng phiên cũng chỉ dao động ở mức vài điểm, tuy nhiên tín hiệu tích cực là VN-Index đã có 4/5 phiên tăng điểm trong tuần và chốt tuần tại 1.060,17, tăng 8,7 điểm (0,83%). Một số nhóm cổ phiếu đã tỏ ra sôi động hơn thị trường chung, trong đó đáng chú ý nhất là nhóm cổ phiếu liên quan đến đầu tư công như (VCG, PLC, HHV, KSB).

Ảnh hưởng lớn nhất đến chỉ số trong tuần là VHM với mức tác động +2,3 điểm lên VN-Index. Nhóm Ngân hàng với kết quả kinh doanh khả quan trong năm 2022 cũng được NĐT đẩy mạnh mua vào, trong đó các mã như VCB, ACB, VIB, VPB, CTG và STB thuộc nhóm 10 cổ phiếu ảnh hưởng lớn nhất đến chỉ số, nhóm này đã giúp VN-Index tăng đến 5,6 điểm trong tuần.

Khối ngoại trong tuần đã bán ròng gần 1.400 tỷ đồng, nguyên nhân chính là do khối này giao dịch thỏa thuận bán hơn 132 triệu EIB trong phiên ngày 13/01/2023 trị giá gần 3.400 tỷ đồng. Nếu loại trừ giao dịch này ra, khối ngoại đã mua ròng khoảng 2.000 tỷ đồng trong tuần. Giao dịch bán 132 triệu EIB tương đương gần 11% tổng số lượng cổ phần của ngân hàng này có thể đã đến từ cổ đông lớn nhất của EIB là Ngân hàng Sumitomo (SMBC).

Gần như đI ngang trong cả 5 phiên tuần này, VN-Index đã nối dài chuỗi phiên đi ngang vùng 1.050 – 1.070 lên 6 phiên liên tiếp. Vùng đi ngang này sẽ trở thành điểm đáng chú ý cho biến động của VN-Index trong giai đoạn sắp tới. Nếu VN-Index vượt 1.070 chỉ số có thể sẽ nhanh chóng tiếp cận vùng 1.100, ngược lại mất mốc 1.050 xu hướng điều chỉnh có thể sẽ xuất hiện. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn đang ở mức +5 (KHẢ QUAN). Hệ số P/E của VN-Index hiện tại đạt 11.1x.

**Phạm Bình Phương** Analyst, 84-8-39102222, Phuong.pb@miraeasset.com.vn

**Cập nhật kỹ thuật các chỉ số**

| Mã | Điểm kỹ thuật | Xu hướng ngắn hạn |
|---|---|---|
| VNINDEX | 5 | KHẢ QUAN |
| VN30 | 5 | KHẢ QUAN |
| VN30F1M | 5 | KHẢ QUAN |
| VN DIAMOND | 3 | TRUNG TÍNH |
| VN FIN SELECT | 3 | TRUNG TÍNH |
| Shanghai Composite | 4 | KHẢ QUAN |
| Kospi | 7 | KHẢ QUAN |
| Nikkei 225 | 4 | KHẢ QUAN |
| FTSE 100 (EU) | 5 | KHẢ QUAN |
| Dow Jones | 7 | KHẢ QUAN |

(*) Đánh giá các chỉ số hoặc mã bằng điểm kỹ thuật từ -7 đến +7 điểm theo hệ thống đánh giá kỹ thuật từ Mirae Asset, tương ứng các mức: TIÊU CỰC (-7 đến -4 điểm), TRUNG TÍNH (-3 đến +3 điểm), & TÍCH CỰC (+4 đến +7 điểm).

**Vui lòng xem điều khoản miễn trừ ở trang cuối**

# Phân tích kỹ thuật

| Chỉ số | Điểm số kỹ thuật ngắn hạn Mirae Asset (*) | Trạng thái |
|---|---|---|
| VNINDEX | 5 | KHẢ QUAN |
| VN30 | 5 | KHẢ QUAN |
| VN30F1M | 5 | KHẢ QUAN |
| VN DIAMOND | 3 | TRUNG TÍNH |
| VN FIN SELECT | 3 | TRUNG TÍNH |

(*) Đánh giá các chỉ số hoặc mã bằng điểm kỹ thuật từ -7 đến +7 điểm theo hệ thống đánh giá kỹ thuật từ Mirae Asset, tương ứng các mức: TIÊU CỰC (-7 đến -4 điểm), TRUNG TÍNH (-3 đến +3 điểm), & TÍCH CỰC (+4 đến +7 điểm).

| Chỉ tiêu VN-Index | | Chỉ tiêu | Điểm số |
|---|---|---|---|
| Đóng cửa (12/01/2023) | 1.060 | Kháng cự 1 | 1.070 |
| Xu hướng ngắn hạn (1 – 4 tuần) | Đi ngang | Kháng cự 2 | 1.100 |
| Xu hướng trung hạn (3 - 6 tháng) | Tăng | Hỗ trợ 1 | 1.050 |
| Xu hướng dài hạn (6 - 12 tháng) | Đi ngang | Hỗ trợ 2 | 1.030 |

VN-Index đã nối dài chuỗi phiên đi ngang vùng 1.050 – 1.070 lên 6 phiên liên tiếp. Vùng đi ngang này sẽ trở thành điểm đáng chú ý cho biến động của VN-Index trong giai đoạn sắp tới. Nếu VN-Index vượt 1.070 chỉ số có thể sẽ nhanh chóng tiếp cận vùng 1.100, ngược lại mất mốc 1.050 xu hướng điều chỉnh có thể sẽ xuất hiện.

## Đồ thị kỹ thuật VN-INDEX (chart ngày)

*Nguồn: fireant.com*

## CẬP NHẬT PHÁI SINH

| Chỉ tiêu | | Chỉ tiêu | Điểm số |
|---|---|---|---|
| VN30F1M - đóng cửa (12/01/2023) | 1.069 | Kháng cự 1 | 1.070 |
| Xu hướng ngắn hạn (chart ngày) | KHẢ QUAN | Kháng cự 2 | 1.100 |
| VN30 – đóng cửa | 1.066 | Hỗ trợ 1 | 1.000 |
| Chênh lệch **VN30F1M** & **VN30** | -0,76 | Hỗ trợ 2 | 980 |

| Chỉ số | Điểm số kỹ thuật ngắn hạn Mirae Asset (*) | Trạng thái |
|---|---|---|
| VN30F1M (chart 15 phút) | 5 | KHẢ QUAN |
| VN30F1M (chart 60 phút) | 3 | TRUNG TÍNH |
| VN30F1M | 5 | KHẢ QUAN |

VN30F1M đang có xu hướng kiểm định ngưỡng kháng cự ngắn hạn tại 1,070.

### Đồ thị kỹ thuật VN30F1M (chart ngày)

*Nguồn: fireant.vn*

## TOP CỔ PHIẾU ĐẠT TIÊU CHÍ SỨC MẠNH GIÁ – MIRAE ASSET

| Mã | Ngành | Giá đóng cửa | KLTB 20 ngày | Điểm sức mạnh giá (*) | Điểm kỹ thuật ngắn hạn | Sức mạnh ngành (**) |
|---|---|---|---|---|---|---|
| FMC | Thủy sản | 36,950 | 56,305 | 97 | 5 | |
| ACB | Ngân hàng | 24,150 | 2,320,945 | 95 | 4 | Top sức mạnh ngành |
| PC1 | Điện | 24,250 | 2,311,745 | 84 | 5 | |
| PLX | Xăng dầu | 37,050 | 800,845 | 71 | 4 | |
| VIB | Ngân hàng | 21,800 | 3,404,805 | 98 | 5 | Top sức mạnh ngành |
| LCG | Xây dựng | 8,900 | 5,735,960 | 76 | 5 | |
| PLC | Nhựa đường | 26,500 | 375,105 | 94 | 7 | |
| VCG | Xây dựng | 20,350 | 8,634,590 | 88 | 5 | |

(*) Điểm sức mạnh giá được Mirae Asset Research tính toán dựa trên các tiêu chí: 1) tăng trưởng giá cổ phiếu trong 1 & 4 & 12 tuần; 2) khối lượng giao dịch được cải thiện tích cực; 3) điểm kỹ thuật ngắn hạn từ 4 điểm trở lên.
(**) Mirae Asset tính toán 1-5 nhóm ngành lọt top sức mạnh ngành dựa trên các tiêu chí: 1) Điểm kỹ thuật ngắn hạn trung bình ngành phải từ 0 điểm (TRUNG TÍNH) đến 7 điểm (TÍCH CỰC); 2) điểm sức mạnh giá trung bình ngành nằm trong top 5 ngành tốt nhất.

Nhóm cổ phiếu nằm trong top sức mạnh giá kỳ vọng sẽ có diễn biến giá tích cực hơn VN-Index trong ít nhất 1 đến 2 tuần tới.

## ĐIỂM SỐ KỸ THUẬT NGẮN HẠN - TOP 100 MÃ GIÁ TRỊ GIAO DỊCH CAO NHẤT 1 THÁNG

| Mã (đơn vị) | Đóng cửa (kvnd) | KLTB 20N | Điểm kỹ thuật (*) | Xu hướng ngắn hạn | Vốn hóa (tỷ đồng) | P/E (lần) | P/BV (lần) | GTGD (tỷ đồng) |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| LPB | 14.65 | 11,728,345 | 7 | KHẢ QUAN | 25,331 | 4.9 | 1.1 | 172 |
| CTG | 28.9 | 3,479,575 | 6 | KHẢ QUAN | 139,847 | 9.0 | 1.3 | 101 |
| VPB | 19.4 | 23,125,444 | 5 | KHẢ QUAN | 130,236 | 7.1 | 1.4 | 449 |
| SHB | 10.7 | 16,760,990 | 5 | KHẢ QUAN | 32,816 | 4.0 | 0.8 | 179 |
| VCG | 20.35 | 8,634,590 | 5 | KHẢ QUAN | 9,572 | 7.1 | 1.4 | 176 |
| VCI | 27.75 | 5,832,060 | 5 | KHẢ QUAN | 12,085 | 9.2 | 1.8 | 162 |
| BSR | 15 | 7,517,505 | 5 | KHẢ QUAN | 46,507 | 7.1 | 1.2 | 113 |
| PVD | 20.2 | 5,352,415 | 5 | KHẢ QUAN | 11,090 | #N/A N/A | 0.8 | 108 |
| IDC | 37.6 | 2,509,555 | 5 | KHẢ QUAN | 12,276 | 6.1 | 2.4 | 94 |
| POW | 11.85 | 7,952,755 | 5 | KHẢ QUAN | 27,751 | 23.8 | 0.9 | 94 |
| VHM | 52 | 1,737,930 | 5 | KHẢ QUAN | 226,427 | 7.2 | 1.7 | 90 |
| VIX | 7.15 | 11,673,465 | 5 | KHẢ QUAN | 4,244 | 5.4 | 0.5 | 83 |
| VIB | 21.8 | 3,404,805 | 5 | KHẢ QUAN | 46,474 | 5.5 | 1.5 | 74 |
| IDI | 13.15 | 5,137,955 | 5 | KHẢ QUAN | 2,880 | 4.8 | 0.9 | 68 |
| DBC | 16 | 3,745,040 | 5 | KHẢ QUAN | 3,763 | 11.0 | 0.8 | 60 |
| PC1 | 24.25 | 2,311,745 | 5 | KHẢ QUAN | 6,517 | 16.0 | 1.3 | 56 |
| LCG | 8.9 | 5,735,960 | 5 | KHẢ QUAN | 1,678 | 9.0 | 0.7 | 51 |
| KSB | 23.45 | 2,103,440 | 5 | KHẢ QUAN | 1,755 | 9.3 | 0.9 | 49 |
| HHV | 11 | 3,619,635 | 5 | KHẢ QUAN | 3,370 | 10.6 | 0.4 | 40 |
| SZC | 28.95 | 1,342,845 | 5 | KHẢ QUAN | 2,880 | 15.5 | 1.9 | 39 |

| | | | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| IJC | 13.5 | 2,294,845 | 5 | KHẢ QUAN | 2,931 | 5.6 | 0.8 | 31 |
| SAB | 185.9 | 161,410 | 5 | KHẢ QUAN | 119,214 | 22.1 | 4.9 | 30 |
| TNG | 14.8 | 1,288,355 | 5 | KHẢ QUAN | 1,524 | 5.0 | 1.0 | 19 |
| HPG | 20.05 | 26,045,996 | 4 | KHẢ QUAN | 116,005 | 7.5 | 1.2 | 522 |
| STB | 24.95 | 18,242,476 | 4 | KHẢ QUAN | 47,696 | 11.5 | 1.3 | 455 |
| SSI | 19.3 | 15,650,705 | 4 | KHẢ QUAN | 28,591 | 8.5 | 1.3 | 302 |
| NVL | 14.3 | 18,739,904 | 4 | KHẢ QUAN | 27,886 | 9.8 | 0.7 | 268 |
| HSG | 13.2 | 14,418,225 | 4 | KHẢ QUAN | 7,835 | 29.9 | 0.7 | 190 |
| PDR | 14.65 | 10,599,375 | 4 | KHẢ QUAN | 9,403 | 4.3 | 1.1 | 155 |
| NKG | 14.05 | 10,741,100 | 4 | KHẢ QUAN | 3,699 | 5.0 | 0.6 | 151 |
| VNM | 80.6 | 1,650,485 | 4 | KHẢ QUAN | 168,450 | 21.3 | 5.4 | 133 |
| HCM | 22.85 | 4,994,005 | 4 | KHẢ QUAN | 10,447 | 10.9 | 1.3 | 114 |
| VIC | 55 | 2,043,185 | 4 | KHẢ QUAN | 209,766 | 189.8 | 1.9 | 112 |
| PVS | 23.4 | 4,574,860 | 4 | KHẢ QUAN | 11,184 | 22.4 | 0.9 | 107 |
| BID | 41.45 | 1,634,280 | 4 | KHẢ QUAN | 211,446 | 13.1 | 2.2 | 68 |
| ACB | 24.15 | 2,320,945 | 4 | KHẢ QUAN | 81,565 | 6.2 | 1.5 | 56 |
| CII | 13.8 | 3,648,335 | 4 | KHẢ QUAN | 3,455 | 9.4 | 0.6 | 50 |
| HVN | 14.9 | 2,490,685 | 4 | KHẢ QUAN | 32,330 | #N/A N/A | #N/A N/A | 37 |
| VGC | 37.5 | 926,115 | 4 | KHẢ QUAN | 16,634 | 8.4 | 2.2 | 35 |
| MBS | 14.2 | 2,197,480 | 4 | KHẢ QUAN | 5,507 | 8.1 | 1.3 | 31 |
| PLX | 37.05 | 800,845 | 4 | KHẢ QUAN | 47,075 | 50.2 | 2.0 | 30 |
| GVR | 14.8 | 1,935,115 | 4 | KHẢ QUAN | 58,200 | 13.7 | 1.2 | 29 |
| TCH | 7.04 | 4,008,240 | 4 | KHẢ QUAN | 4,718 | 24.2 | 0.5 | 28 |
| PVC | 14.8 | 1,760,845 | 4 | KHẢ QUAN | 740 | 264.6 | 1.0 | 26 |
| GAS | 105 | 238,350 | 4 | KHẢ QUAN | 200,008 | 15.0 | 3.5 | 25 |
| BVH | 48.9 | 456,265 | 4 | KHẢ QUAN | 36,300 | 20.7 | 1.6 | 22 |
| DPG | 30.2 | 565,495 | 4 | KHẢ QUAN | 1,903 | 5.1 | 1.2 | 17 |
| ANV | 29.4 | 1,360,740 | 3 | TRUNG TÍNH | 3,712 | 6.0 | 1.3 | 40 |
| FCN | 10.85 | 3,203,555 | 3 | TRUNG TÍNH | 1,700 | 132.5 | 0.7 | 35 |
| ASM | 8.9 | 2,993,850 | 3 | TRUNG TÍNH | 2,945 | 4.1 | 0.5 | 27 |
| VND | 14.7 | 23,342,380 | 2 | TRUNG TÍNH | 18,146 | 8.2 | 1.2 | 343 |
| GEX | 13.3 | 15,601,360 | 2 | TRUNG TÍNH | 11,665 | 23.4 | 1.0 | 207 |
| CEO | 19.7 | 8,561,330 | 2 | TRUNG TÍNH | 5,070 | 16.3 | 1.6 | 169 |
| MBB | 18.25 | 8,867,785 | 2 | TRUNG TÍNH | 82,745 | 4.7 | 1.1 | 162 |
| SHS | 9.1 | 17,491,620 | 2 | TRUNG TÍNH | 7,400 | 10.0 | 0.8 | 159 |
| HAG | 9.14 | 16,896,096 | 2 | TRUNG TÍNH | 8,476 | 8.1 | 1.8 | 154 |
| KBC | 25 | 4,918,315 | 2 | TRUNG TÍNH | 19,190 | 8.5 | 1.2 | 123 |
| VRE | 28.7 | 2,520,445 | 2 | TRUNG TÍNH | 64,988 | 31.5 | 2.0 | 72 |
| HPX | 4.98 | 11,028,155 | 2 | TRUNG TÍNH | 1,515 | 7.0 | 0.4 | 55 |
| VHC | 69.9 | 533,120 | 2 | TRUNG TÍNH | 12,653 | 5.6 | 1.6 | 37 |
| VPI | 53.4 | 538,610 | 2 | TRUNG TÍNH | 12,874 | 21.0 | 3.8 | 29 |
| DGW | 39.6 | 694,220 | 2 | TRUNG TÍNH | 6,458 | 7.5 | 2.9 | 27 |
| FTS | 19.25 | 1,424,010 | 2 | TRUNG TÍNH | 3,862 | 9.3 | 1.2 | 27 |
| GEG | 15.6 | 1,637,760 | 2 | TRUNG TÍNH | 4,893 | 13.0 | 1.3 | 26 |
| BCG | 6.66 | 3,592,715 | 2 | TRUNG TÍNH | 3,553 | 4.9 | 0.5 | 24 |
| HDC | 30.4 | 666,600 | 2 | TRUNG TÍNH | 3,286 | 9.8 | 2.0 | 20 |
| CTS | 14.2 | 1,344,380 | 2 | TRUNG TÍNH | 2,141 | 7.8 | 0.9 | 19 |
| TCB | 27.85 | 4,670,135 | 1 | TRUNG TÍNH | 97,779 | 4.6 | 0.9 | 130 |

| | | | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| **DIG** | 15.2 | 11,371,000 | **0** | **TRUNG TÍNH** | 9,300 | 9.1 | 1.3 | 173 |
| **VCB** | 84.8 | 1,333,095 | **0** | **TRUNG TÍNH** | 406,050 | 15.4 | 3.2 | 113 |
| **TPB** | 22.4 | 4,417,930 | **0** | **TRUNG TÍNH** | 35,431 | 5.9 | 1.2 | 99 |
| **FPT** | 80 | 811,870 | **0** | **TRUNG TÍNH** | 87,762 | 16.7 | 4.4 | 65 |
| **HDG** | 31.6 | 1,317,700 | **0** | **TRUNG TÍNH** | 7,803 | 5.5 | 1.5 | 42 |
| **HDB** | 16.65 | 2,184,505 | **0** | **TRUNG TÍNH** | 41,879 | 5.5 | 1.2 | 36 |
| **PAN** | 16.15 | 1,563,870 | **0** | **TRUNG TÍNH** | 3,374 | 8.3 | 0.8 | 25 |
| **REE** | 72.5 | 339,015 | **0** | **TRUNG TÍNH** | 25,518 | 9.2 | 1.7 | 25 |
| **TCM** | 54.2 | 444,095 | **0** | **TRUNG TÍNH** | 4,442 | 21.4 | 2.3 | 24 |
| **SCR** | 5.69 | 3,563,340 | **0** | **TRUNG TÍNH** | 2,220 | 15.3 | 0.4 | 20 |
| **HAH** | 33.1 | 1,471,650 | **-2** | **TRUNG TÍNH** | 2,328 | 3.1 | 1.0 | 49 |
| **KDH** | 26.8 | 1,699,185 | **-2** | **TRUNG TÍNH** | 18,781 | 14.7 | 1.6 | 46 |
| **FLC** | 3.57 | 8,630,840 | **-2** | **TRUNG TÍNH** | #VALUE! | #N/A N/A | #N/A N/A | 31 |
| **L14** | 50.5 | 552,175 | **-2** | **TRUNG TÍNH** | 1,558 | 12.0 | 4.2 | 28 |
| **CTF** | 30.7 | 809,865 | **-2** | **TRUNG TÍNH** | 2,338 | 20.6 | 2.7 | 25 |
| **HUT** | 14.5 | 1,534,045 | **-2** | **TRUNG TÍNH** | 5,125 | 14.5 | 1.3 | 22 |
| **GIL** | 18.85 | 1,078,710 | **-2** | **TRUNG TÍNH** | 1,297 | 2.1 | 0.5 | 20 |
| **VJC** | 107.7 | 315,740 | **-3** | **TRUNG TÍNH** | 58,332 | 943.3 | 3.3 | 34 |
| **DXG** | 12.9 | 8,552,490 | **-4** | **TIÊU CỰC** | 7,869 | 9.3 | 0.8 | 110 |
| **MWG** | 42.05 | 1,926,900 | **-4** | **TIÊU CỰC** | 61,535 | 12.0 | 2.6 | 81 |
| **MSN** | 93.3 | 714,425 | **-4** | **TIÊU CỰC** | 135,254 | 14.1 | 5.3 | 67 |
| **PVT** | 20.7 | 2,273,155 | **-4** | **TIÊU CỰC** | 6,602 | 8.1 | 1.2 | 47 |
| **SBT** | 13.75 | 3,146,025 | **-4** | **TIÊU CỰC** | 9,256 | 11.4 | 1.0 | 43 |
| **HBC** | 8.87 | 3,102,230 | **-4** | **TIÊU CỰC** | 2,421 | 24.7 | 0.6 | 28 |
| **DGC** | 56 | 1,910,390 | **-5** | **TIÊU CỰC** | 21,609 | 3.9 | 2.0 | 107 |
| **NLG** | 26.7 | 1,328,915 | **-5** | **TIÊU CỰC** | 10,082 | 25.8 | 1.2 | 35 |
| **DPM** | 41.1 | 1,551,575 | **-6** | **TIÊU CỰC** | 16,084 | 2.6 | 1.3 | 64 |
| **KDC** | 62 | 971,820 | **-6** | **TIÊU CỰC** | 15,948 | 32.5 | 2.3 | 60 |
| **DCM** | 26.1 | 1,929,885 | **-6** | **TIÊU CỰC** | 13,659 | 3.4 | 1.4 | 50 |
| **EIB** | 25 | 3,346,985 | **-7** | **TIÊU CỰC** | 31,658 | 11.6 | 1.6 | 84 |
| **FRT** | 65.5 | 523,885 | **-7** | **TIÊU CỰC** | 7,760 | 12.3 | 4.0 | 34 |
| **VPG** | 13 | 2,162,980 | **-7** | **TIÊU CỰC** | 1,043 | 4.3 | 0.7 | 28 |

(*) Đánh giá các chỉ số hoặc mã bằng điểm kỹ thuật từ -7 đến +7 điểm theo hệ thống đánh giá kỹ thuật từ Mirae Asset, tương ứng các mức: TIÊU CỰC (-7 đến -4 điểm), TRUNG TÍNH (-3 đến +3 điểm), & TÍCH CỰC (+4 đến +7 điểm).

# Thông tin cập nhật

**Lạm phát của Mỹ xuống mức thấp nhất trong hơn một năm**

Theo Hãng tin AFP, Bộ Lao động Mỹ cho biết chỉ số giá tiêu dùng (CPI) vào tháng trước tại nước này tăng 6,5% so với một năm trước, nhưng đây là mức tăng nhỏ nhất kể từ tháng 10-2021.

Trong khi đó, nếu tính theo tháng, CPI thực tế đã giảm 0,1% vào tháng 12 so với tháng 11-2022. Đây là lần đầu tiên CPI giảm kể từ tháng 5-2020.

Bộ Lao động Mỹ thông tin: "Chỉ số xăng cho đến nay là yếu tố đóng góp lớn nhất vào mức giảm giá các mặt hàng hằng tháng".

Giá xăng giảm 12,5% vào tháng 12-2022, theo dữ liệu từ Cơ quan Thông tin năng lượng Hoa Kỳ. Giá ô tô và xe tải đã qua sử dụng cũng đang giảm khi nguồn cung xe cơ giới cải thiện.

Dữ liệu mới công bố có thể là dấu hiệu cho thấy đợt tăng giá tiêu dùng tồi tệ nhất ở Mỹ có thể đã qua.

Nguồn: tuoitre.vn

**Lĩnh vực xây dựng kết cấu hạ tầng giao thông ghi nhận hàng loạt 'đột phá'**

Năm 2022, dưới sự chỉ đạo quyết liệt của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và lãnh đạo Bộ GTVT, ngành GTVT đã đạt được nhiều kết quả tích cực, đột phá trong đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng giao thông, góp phần phát triển kinh tế xã hội đất nước trong bối cảnh có nhiều thách thức khi tình hình thế giới biến động nhanh, khó dự báo và chưa có tiền lệ.

Mặc dù vậy, bám sát các Nghị quyết, Chỉ thị, Kết luận của Đảng, Quốc hội, dưới sự chỉ đạo, điều hành quyết liệt, linh hoạt, kịp thời của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ GTVT đã nỗ lực, quyết tâm tháo gỡ vướng mắc. Trong đó, năm 2022 là lần đầu tiên trong một năm, Bộ GTVT đã trình và được Quốc hội thông qua chủ trương đầu tư 6 dự án trọng điểm quốc gia kịp thời trình, phê duyệt chủ trương đầu tư 54 dự án nhóm A, B, C.

Lĩnh vực xây dựng kết cấu hạ tầng giao thông cũng ghi nhận sự đột phá. Bên cạnh các dự án thành phần thuộc dự án cao tốc Bắc Nam phía Đông giai đoạn I (2017 - 2020) được hoàn thành, đưa vào khai thác (Cao Bồ - Mai Sơn, Cam Lộ - La Sơn); 3 dự án thành phần khác đáp ứng thời gian thông xe kỹ thuật đúng yêu cầu (Mai Sơn - QL45, Vĩnh Hảo - Phan Thiết, Phan Thiết - Dầu Giây), Bộ GTVT cũng đã phối hợp thực hiện thủ tục chuẩn bị đầu tư, đảm bảo điều kiện khởi công đồng loạt 12 dự án thành phần cao tốc Bắc Nam giai đoạn II (2021 - 2025) ngay ngày đầu năm mới 2023, đáp ứng yêu cầu của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

Năm 2022 cũng là lần đầu tiên trong lịch sử ngành GTVT, thời gian thực hiện thủ tục một dự án quy mô lớn, trải dài trên 721 km từ thời điểm Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư đến lúc khởi công chỉ kéo dài khoảng 11 tháng, so với thời gian 2,5 - 3 năm như nhiều dự án có quy mô tương tự trước đó. Việc sớm khởi công cao tốc Bắc Nam giai đoạn II sẽ cụ thể hóa mục tiêu đến năm 2025, cả nước ta có khoảng 3.000 km đường bộ cao tốc và cơ bản hoàn thành tuyến đường bộ cao tốc Bắc Nam phía Đông từ Lạng Sơn đến Cà Mau.

Về công tác giải ngân, dù được giao kế hoạch vốn cao kỷ lục so với các năm trước đó (tổng kế hoạch vốn khoảng 55.000 tỷ đồng), song, dưới sự chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, cùng các nhóm giải pháp hiệu quả, Bộ GTVT đã giải ngân được gần 96% kế hoạch được giao, tiếp tục đứng trong Top các bộ, ngành giải ngân cao so với mức trung bình chung cả nước, đóng góp quan trọng vào quá trình phục hồi và phát triển kinh tế xã hội sau dịch COVID-19.

Ở các lĩnh vực khác, Bộ GTVT cũng đạt được nhiều kết quả khả quan như: Hoàn thành việc lắp đặt, vận hành hệ thống thu phí điện tử không dừng tại tất cả các trạm thu phí đủ điều kiện; được Bộ Thông tin và Truyền thông xếp hạng thứ 9/18 bộ, ngành về chỉ số chuyển đổi số; hoạt động vận tải đã phục hồi trên cả 5 lĩnh vực...

Phát huy các kết quả đạt được, năm 2023, Bộ GTVT tiếp tục triển khai nhiều nhiệm vụ quan trọng như: Hoàn thiện thủ tục đầu tư để khởi công 23 dự án, hoàn thành 29 dự án; phấn đấu giải ngân tối thiểu 90% kế hoạch năm 2023 được Thủ tướng Chính phủ giao (dự kiến được giao khoảng 94.161 tỷ đồng); tiếp tục kéo giảm tai nạn giao thông từ 5 - 10% cả 3 tiêu chí về số vụ, số người chết, bị thương...

Theo Thứ trưởng Nguyễn Danh Huy, từ thực tiễn triển khai nhiệm vụ năm 2022, năm 2023, Bộ GTVT sẽ tiếp tục bám sát các Kết luận, Nghị quyết của Đảng, Quốc hội, tổ chức quán triệt, lan tỏa sâu rộng đến từng cán bộ, người lao động; thực hiện chỉ đạo điều hành đúng kỷ cương, linh hoạt, quyết liệt, hiệu quả; cá thể hóa trách nhiệm cá nhân trong từng dự án; thực hiện đột phá phát triển kết cấu hạ tầng giao thông; đồng thời, tăng cường dự báo "từ sớm, từ xa", đi đôi với tăng cường thanh, kiểm tra, giám sát trong từng nhiệm vụ.

Nguồn: cafef.vn

**Việt Nam lên kế hoạch thu hút khách Trung Quốc**

Chủ nhật vừa qua, ngày 8/1, Trung Quốc đã chính thức dỡ bỏ hoàn toàn các hạn chế đi lại với thế giới, cho phép du khách của nước này trở lại các điểm đến quốc tế sau 3 năm đóng cửa. Điều này đang hứa hẹn sẽ mở ra động lực phục hồi mạnh mẽ trong thời gian tới cho ngành du lịch của các quốc gia trên toàn cầu.

Theo Tổ chức Du lịch Thế giới, khách du lịch Trung Quốc là những người chi tiêu nhiều nhất thế giới, chiếm 1/5 chi tiêu du lịch toàn cầu năm 2019 - thời điểm trước đại dịch. Con số này bằng cả thị trường khách du lịch của Mỹ và Đức cộng lại. Do vậy việc Trung Quốc mở cửa biên giới trở lại là điều mà ngành công nghiệp không khói toàn cầu rất chờ đợi.

Chuyến bay thẳng trực tiếp từ Hạ Môn đưa 269 du khách Trung Quốc đến Thái Lan sau gần 3 năm gần như đóng cửa du lịch quốc tế đối với người dân đất nước tỷ dân. Đứng đầu danh sách những điểm đến được người Trung Quốc chọn nhiều nhất trên các nền tảng du lịch trực tuyến là Thái Lan ngay sau khi Trung Quốc mở cửa 8/1. Thái Lan đề ra chương trình du lịch "Trung Quốc quay lại" để chuẩn bị cơ sở vật chất, nguồn nhân lực và chương trình hấp dẫn để đón khách Trung Quốc. Nước này bỏ luôn yêu cầu về tiêm đủ 2 mũi vacxin khi nhập cảnh.

Sau khi Trung Quốc mở cửa, Thái Lan đã nâng dự báo số khách Trung Quốc đến Thái Lan năm 2023 từ 5 triệu lên 7-10 triệu. Gần đây Thái Lan càng được hưởng lợi bởi nhiều nước Phương Tây, Nhật Bản, Hàn Quốc dùng nhiều biện pháp để kiểm dịch du khách đến từ Trung Quốc đã khiến cho hơn 50% khách hàng chuyển các tour du lịch về khu vực châu Á. Singapore, Malaysia, Việt Nam cùng nhiều nước ASEAN cũng được hưởng lợi từ chính sách mở cửa biên của Trung Quốc.

Ngành công nghiệp không khói của Việt Nam cũng đang mong chờ các du khách từ thị trường tỷ dân. Giai đoạn 2015-2019, khách Trung Quốc tăng bình quân 34,4% mỗi năm. Thời điểm trước dịch, khách Trung Quốc luôn chiếm 30% tổng lượng khách quốc tế đến Việt Nam. Theo báo cáo của Tổng cục du lịch, Trung Quốc luôn là thị trường lớn nhất của Việt Nam với hơn 5,8 triệu lượt khách đến nước ta năm 2019, chiếm 1/3 tổng lượng khách quốc tế đến Việt Nam.

Theo các doanh nghiệp, bên cạnh việc chỉnh trang cơ sở vật chất, điểm thăm quan, mua sắm, nguồn nhân lực du lịch phục vụ khách Trung Quốc phải sớm được bổ sung và nâng cao chuyên môn.

Tổng cục Du lịch cho rằng, việc nhà chức trách Trung Quốc điều chỉnh chính sách phòng chống dịch và xuất nhập cảnh từ ngày 8/1 là tín hiệu tích cực đối với ngành du lịch Việt Nam ngay trong những ngày đầu năm 2023.

Nguồn: cafef.vn

**Các công ty xây dựng Hàn Quốc quan tâm tới thị trường Việt Nam**

Với việc thị trường nhà ở tại Hàn Quốc đang bước vào giai đoạn trì trệ, chiến lược mở rộng hoạt động kinh doanh của các doanh nghiệp xây dựng Hàn Quốc cũng đang có nhiều thay đổi. Trong số đó, các công ty xây dựng lớn như GS E&C, Daewoo E&C, Lotte E&C đã "chấm" Việt Nam, chọn đây là nơi đầu tiên trong công cuộc khai phá thị trường nước ngoài năm 2023.

Cùng với đó, với chính sách hỗ trợ tích cực của Chính phủ Hàn Quốc cho các công ty trong nước thâm nhập thị trường xây dựng nước ngoài, các đơn đặt hàng ở nước ngoài của doanh nghiệp xây dựng Hàn Quốc (K-Construction) dự kiến sẽ sôi động hơn.

Tờ Newdaily của Hàn Quốc đưa tin một trong những thị trường nước ngoài mà các công ty xây dựng Hàn Quốc chú ý nhất trong năm nay là Việt Nam.

Chính phủ Việt Nam đã xác nhận 'Quy hoạch Tổng thể Quốc gia 2030' và "Tầm nhìn Quy hoạch Tổng thể 2045" với mục tiêu trở thành một quốc gia tiên tiến vào năm 2045. Để đạt

được mục tiêu này, Chính phủ Việt Nam có kế hoạch đầu tư vào giao thông vận tải, năng lượng, công nghệ thông tin và truyền thông (ICT), cơ sở hạ tầng. Quy mô của ngành cơ sở hạ tầng cũng được dự đoán sẽ tăng với tốc độ trung bình hàng năm là 9,8% từ 5,2 tỷ USD năm ngoái lên 11 tỷ USD vào năm 2030.

Hiện tại, các công ty xây dựng lớn của Hàn Quốc có thương hiệu ở Việt Nam là GS E&C, Daewoo E&C và Lotte E&C. GS E&C. Lotte E&C đang tăng cường sự hiện diện tại địa phương bằng cách thực hiện các dự án phát triển quy mô lớn tại Thành phố Hồ Chí Minh, trung tâm kinh tế của Việt Nam. Daewoo E&C đã triển khai dự án ở thủ đô Hà Nội, song gần đây cũng cho thấy nhiều động thái xem xét mở rộng đầu tư vào khu vực phía Nam cụ thể là tỉnh Bình Dương.

Nguồn: Vietnambiz.vn

**Cienco 4 và liên danh trúng thầu dự án thành phần cao tốc Bắc - Nam hơn 3.900 tỷ đồng**

Chiều 24/12, Ban Quản lý dự án 6 đã tổ chức lễ ký hợp đồng các gói thầu xây lắp dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021 - 2025 các đoạn Vũng Áng - Bùng và Vũng Bùng - Vạn Ninh (thuộc cao tốc Bắc – Nam qua địa bàn tỉnh Hà Tĩnh và Quảng Bình).

Trong đó, gói thầu XL02 của Dự án thành phần đoạn Vũng Áng - Bùng được trao cho Liên danh CTCP Đầu tư và Xây dựng giao thông Phương Thành - CTCP Lizen (Mã: LCG). Giá trị gói thầu là 5.400 tỷ đồng với chiều dài tuyến 23,53km, gồm công trình đường bộ cấp I và 18 công trình cầu.

Tại dự án thành phần đoạn Vũng Bùng - Vạn Ninh, gói thầu XL01 được trao cho liên danh CTCP Tập đoàn Cienco 4 (Mã: C4G) - Tổng công ty 36 - CTCP Đầu tư Xây dựng Trường Sơn - CTCP 471. Còn liên danh Tổng công ty Xây dựng Trường Sơn - Công ty TNHH Thương mại và Xây dựng Trung Chính - CTCP Đầu tư Xây dựng Trường Sơn được trúng gói thầu XL02.

Gói thầu XL01 của dự án thành phần Vũng Bùng - Vạn Ninh có tổng giá trị 3.939 tỷ đồng. Chiều dài tuyến gần 30,3 km, gồm công trình đường bộ cấp I, 20 công trình cầu. Giá trị gói thầu XL02 khoảng 3.501 tỷ đồng với chiều dài tuyến hơn 19,2 km, gồm công trình đường bộ cấp I và 11 công trình cầu. Thời gian thực hiện mỗi gói thầu trong 34 tháng.

Ông Trần Hữu Hải, Giám đốc Ban Quản lý dự án 6 cho biết hai dự án thành phần nói trên là công trình trọng điểm quốc gia với quy mô các gói thầu là rất lớn, trong khi số lượng nhà thầu ít, thời gian thực hiện các gói thầu xây lắp chỉ kéo dài 34 tháng. Lãnh đạo đề nghị các nhà thầu tuyệt đối không để xảy ra tình trạng chuyển nhượng thầu, ảnh hưởng đến tiến độ dự án.

Nguồn: vietnambiz.vn

**HHV: Lợi nhuận sau thuế năm 2022 ước đạt 314 tỷ đồng, kỳ vọng bùng nổ đầu tư công trong năm 2023**

Hạ tầng Giao thông Đèo Cả (HHV) vừa tổng kết tình hình kinh doanh năm 2022. Mặc dù chịu ảnh hưởng chung của tình hình kinh tế vĩ mô với lạm phát và bão giá nguyên vật liệu, HHV vẫn ghi nhận các chỉ tiêu tích cực. Cụ thể, HHV ước tính doanh thu hợp nhất năm 2022 đạt 2.046 tỷ đồng, tăng 10% so với năm 2021. Lợi nhuận sau thuế hợp nhất ước tính đạt 314 tỷ đồng, tăng 8%. Trong đó, lợi nhuận sau thuế phân phối cho Công ty mẹ cũng ước tính tăng 5% so với năm 2021, đạt 284 tỷ đồng.

Chi tiết các khoản thu, trong năm doanh thu chính của Công ty vẫn đến từ hoạt động thu phí, vận hành các trạm BOT, đạt khoảng 1.486 tỷ đồng, chiếm tới gần 73% tổng doanh thu hợp nhất của HHV. Tiếp theo đó là hoạt động thi công xây lắp, doanh thu ước đạt khoảng 495 tỷ đồng, hơn 24% tổng doanh thu năm 2022. Đây là hai hoạt động góp phần nhiều nhất vào sự tăng trưởng lợi nhuận của HHV, với biên lợi nhuận gộp lần lượt là 62% và 13%.

Tháng 12/2022 vừa qua, liên danh HHV tham gia đã trúng gói thầu đầu tiên ở cao tốc Quảng Ngãi – Hoài Nhơn với giá trị hơn 3.800 tỷ đồng.

Theo đại diện HHV, năm 2023 có thể nói là năm bùng nổ bùng nổ của đầu tư công. Đầu tháng 1/2023, Phó Thủ tướng Lê Minh Khái đã cho biết Chính phủ sẽ triển khai các giải pháp mạnh mẽ, quyết liệt, sớm khắc phục các tồn tại, hạn chế để đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công ngay từ đầu năm, đặc biệt là các dự án quan trọng quốc gia, chương trình, dự án phát triển hạ tầng trọng điểm, dự án sử dụng vốn ODA có sức lan tỏa, tạo động lực phát triển kinh tế xã hội.

Để đón đầu các cơ hội ở giai đoạn sắp tới, HHV đã sẵn sàng nguồn lực để tham gia công tác thi công và quản lý vận hành cao tốc Bắc - Nam phía Đông. Đồng thời HHV cũng sẽ đầu tư thêm nhiều máy móc thiết bị hiện đại, cũng như chuẩn bị nguồn vốn để đầu tư các dự án tiềm năng.

Nhờ các tín hiệu tích cực từ làn song đầu tư công, thị giá cổ phiếu HHV liên tục ghi nhận tăng trong các phiên giao dịch gần đây. Giá đóng cửa phiên giao dịch ngày 12/1/2022 đạt 11.000 đồng/cp, khối lượng giao dịch khớp lệnh hơn 4 triệu cổ phiếu.

Nguồn: cafef.vn

**Quỹ thành viên thuộc VinaCapital quyết tâm thoái sạch vốn tại Nhà Khang Điền (KDH)**

VOF Investment Limited, quỹ thành viên thuộc VinaCapital vừa thông báo đã bán ra hơn 4,1 triệu cổ phiếu KDH của CTCP Đầu tư và Phát triển Nhà Khang Điền trên tổng số 10 triệu cổ phiếu đăng ký. Nguyên nhân không bán hết do diễn biến thị trường chưa phù hợp.

Thời gian thực hiện giao dịch từ ngày 12/12/2022 đến 10/01/2023, theo phương thức thỏa thuận và khớp lệnh. Ước tính tại mức giá bình quân của cổ phiếu KDH trong khoảng thời gian trên, VOF có thể thu về trên trăm tỷ cho giao dịch này.

Trong thông báo cùng ngày, quỹ thuộc VinaCapital đã đăng ký bán nốt gần 5,9 triệu cổ phiếu KDH đang sở hữu (tỷ lệ 0,83%) với mục đích cơ cấu danh mục đầu tư. Nếu thành công, VOF Investment Limited sẽ không còn là cổ đông của Nhà Khang Điền. Giao dịch dự kiến được thực hiện theo phương thức khớp lệnh và thỏa thuận trong khoảng thời gian từ 17/01/2023 đến 15/02/2023.

Trước đó, 10 triệu cổ phiếu KDH được VOF mua vào trong khoảng thời gian từ 31/10 đến 8/11/2022 – giai đoạn cổ phiếu này vẫn đang miệt mài dò đáy. Thời điểm đó, giao dịch được thực hiện theo phương thức thỏa thuận với giá trị ước tính vào khoảng 200 tỷ đồng.

Nguồn: Cafef.vn

**Công viên nước Đầm Sen phục hồi sau đại dịch, dự kiến chia cổ tức tỷ lệ 40% năm 2022**

Hội đồng quản trị CTCP Công viên Nước Đầm Sen (Mã: DSN) vừa thông qua mức cổ tức chia cho năm 2022 là 40%/vốn điều lệ. Công ty cũng đề xuất tỷ lệ chi cổ tức năm 2023 tối thiểu là 24%/vốn điều lệ để trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 thông qua.

Trước đó vào cuối tháng 12/2022, Đầm Sen đã tạm ứng cổ tức lần 1 năm 2022 bằng tiền tỷ lệ 15% (1.500 đồng/cp). Với gần 12,1 triệu cổ phiếu đang lưu hành, ước tính doanh nghiệp đã chi hơn 18 tỷ đồng để trả cổ tức.

Như vậy, với mức cổ tức 40%/vốn điều lệ, Đầm Sen sẽ cần thanh toán cho cổ đông với tỷ lệ 25%.

Tỷ lệ cổ tức 40% năm 2022 là mức cao nhất của Đầm Sen kể từ năm 2020. Trước giai đoạn này, công ty thường xuyên chi tiền mặt để trả cổ tức cho cổ đông với tỷ lệ 50% - 60%.

Năm 2020, 2021, tình hình kinh doanh của Đầm Sen bắt đầu bị suy giảm cả về doanh thu và lợi nhuận sau thuế, đây cũng là giai đoạn bắt đầu của dịch COVID-19.

Sang năm 2022, khi tình hình dịch trong nước đã được kiểm soát, kết quả cho thấy khả quan hơn với doanh thu thuần đạt hơn 211 tỷ đồng sau 9 thấng đầu năm, lợi nhuận sau thuế ghi nhận hơn 99 tỷ đồng, lần lượt gấp gần 9 lần và gấp gần 6 lần so với cùng kỳ năm 2021. So với kế hoạch doanh thu cả năm là 100 tỷ đồng, công viên này đã vượt 111% sau 9 tháng.

Nguồn: vietnambiz.vn

# Chỉ báo tham khảo

**Biểu đồ định giá P/E lịch sử của VN Index**

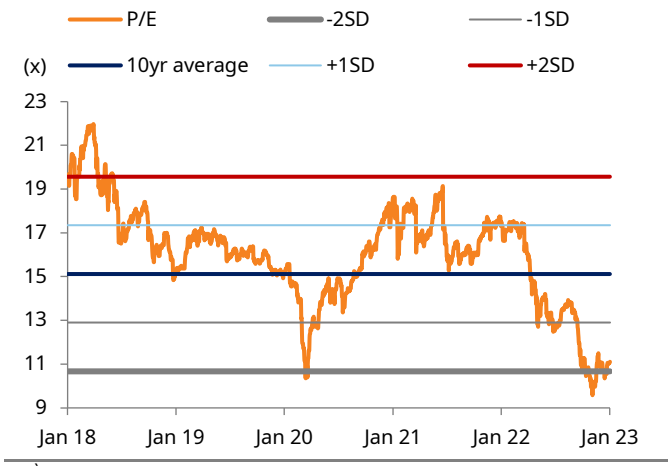


Nguồn: Bloomberg, Bộ phận phân tích Mirae Asset

**Biểu đồ định giá P/E và ROE các thị trường**

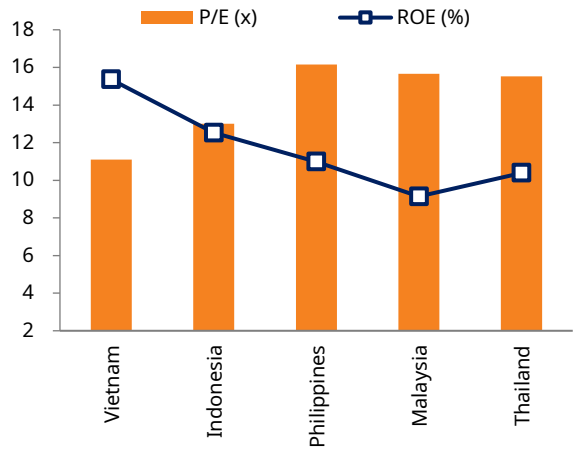


Nguồn: Bloomberg, Bộ phận phân tích Mirae Asset

**Biểu đồ VN-Index và tỷ giá USD/VND**

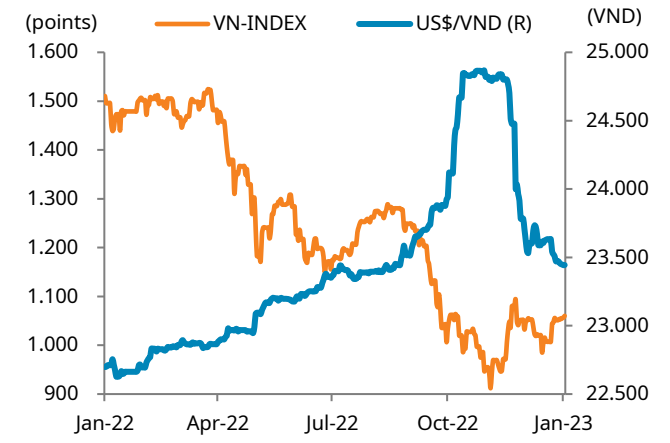


Nguồn: Bloomberg, Bộ phận phân tích Mirae Asset

**Biểu đồ VN Index và MSCI Emerging Markets**

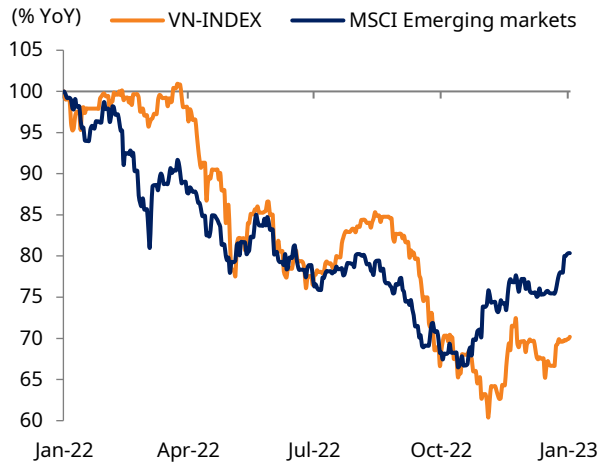


Nguồn: Bloomberg, Bộ phận phân tích Mirae Asset

**Biểu đồ lợi suất trái phiếu chính phủ**

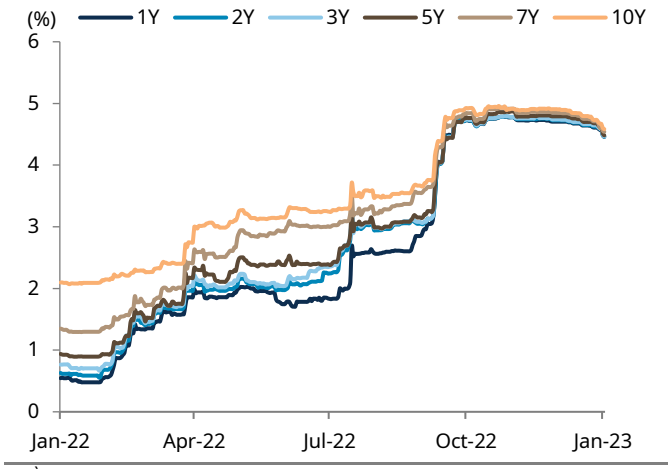


Nguồn: Bloomberg, Bộ phận phân tích Mirae Asset

**Biểu đồ lãi suất liên ngân hàng**

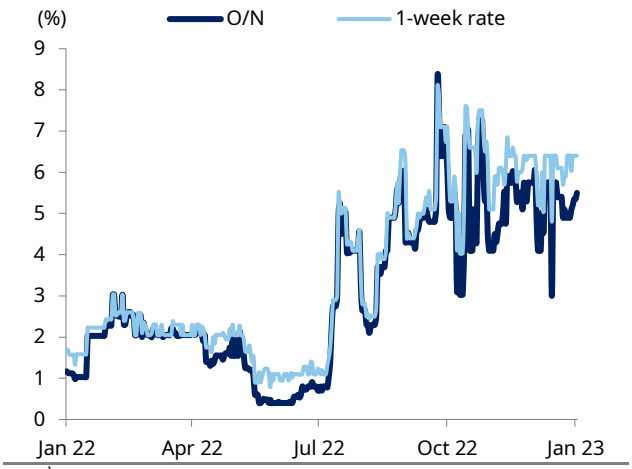


Nguồn: Bloomberg, Bộ phận phân tích Mirae Asset

## Bảng chỉ số định giá chính của VN30

| Tên công ty | Mã | Giá | Vốn hóa | Sở hữu khối ngoại | Biến động giá (%) | | | | P/E (x)* | | P/B (x)* | | Tăng trưởng EPS (%)* | | ROE (%)* | |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | (VND) | (VND bn) | (%) | 1D | 1W | 1M | 1Y | FY22 | FY23 | FY22 | FY23 | FY22 | FY23 | FY22 | FY23 |
| **VN-Index** | **VN-Index** | **1,060.17** | **4,213,752** | | **0.4** | **0.8** | **1.2** | **-29.1** | **10.5** | **10.2** | **1.6** | **1.5** | **11.3** | **8.8** | **15.4** | **16.9** |
| **VN30 Index** | **VN30** | **1,069.86** | **3,008,004** | | **0.3** | **1.2** | **1.3** | **-29.9** | **8.6** | **8.6** | **1.6** | **1.3** | **9.6** | **6.7** | **18.6** | **17.1** |
| Asia Commercial Bank | ACB VN | 24,150 | 81,565 | 30.0 | -1.4 | 4.3 | 4.8 | -9.5 | 7.8 | 5.7 | 1.6 | 1.1 | 45.9 | 3.0 | 26.0 | 22.2 |
| BIDV | BID VN | 41,800 | 211,446 | 17.2 | 0.8 | 0.4 | 8.0 | -5.0 | 22.3 | 10.4 | 2.3 | 1.7 | 81.1 | 28.8 | 18.1 | 18.8 |
| Bao Viet Holdings | BVH VN | 48,900 | 36,300 | 26.9 | -0.4 | 1.8 | -2.0 | -9.4 | 18.2 | 18.5 | 1.6 | 1.6 | -12.3 | 17.7 | 7.8 | 9.0 |
| VietinBank | CTG VN | 29,100 | 139,847 | 28.0 | 0.7 | 1.7 | 3.4 | -17.2 | 9.3 | 6.8 | 1.4 | 1.2 | 21.8 | 20.2 | 16.5 | 17.9 |
| FPT Corp | FPT VN | 80,000 | 87,762 | 49.0 | -0.9 | -0.4 | 3.6 | 4.2 | 21.2 | 13.9 | 4.7 | 3.5 | 34.7 | 17.5 | 27.5 | 28.4 |
| PetroVietnam Gas JSC | GAS VN | 104,500 | 200,008 | 2.9 | -0.5 | -0.2 | -1.0 | -0.5 | 23.3 | 14.0 | 3.8 | 3.1 | 75.8 | -2.5 | 25.3 | 22.1 |
| Vietnam Rubber Group | GVR VN | 14,550 | 58,200 | 0.5 | -1.7 | 1.0 | -3.0 | -59.0 | 13.3 | 13.4 | 1.2 | #N/A | -5.4 | 10.6 | 8.1 | 8.6 |
| HDBank | HDB VN | 16,650 | 41,879 | 18.1 | 0.3 | 1.2 | 1.2 | -32.4 | 6.6 | 4.8 | 1.4 | 0.9 | 32.7 | 7.5 | 23.2 | 20.9 |
| Hoa Phat Group JSC | HPG VN | 19,950 | 116,005 | 22.2 | -0.5 | 2.8 | 5.0 | -44.5 | 3.3 | 10.5 | 1.2 | 1.1 | -70.4 | 16.5 | 10.6 | 12.0 |
| Khang Dien House Trading and Investment | KDH VN | 26,200 | 18,781 | 37.6 | -2.2 | -5.8 | -6.1 | -46.1 | 16.3 | 13.8 | 1.8 | 1.5 | 3.2 | 13.1 | 11.1 | 11.4 |
| MBBank | MBB VN | 18,250 | 82,745 | 23.2 | 0.0 | 0.0 | 1.4 | -26.3 | 6.1 | 4.1 | 1.3 | 0.8 | 41.9 | 10.7 | 25.2 | 22.8 |
| Masan Group Corp | MSN VN | 95,000 | 135,254 | 30.6 | 1.8 | -0.8 | -2.1 | -21.3 | 15.4 | 25.5 | 4.0 | 3.3 | -53.1 | 31.0 | 11.1 | 14.4 |
| Mobile World Investment Corp | MWG VN | 42,050 | 61,535 | 49.0 | -0.1 | -2.5 | -9.4 | -37.9 | 12.4 | 11.3 | 3.0 | 2.1 | -10.0 | 19.9 | 20.1 | 19.9 |
| No Va Land Investment Group Corp | NVL VN | 14,300 | 27,886 | 5.9 | -4.3 | 5.1 | -21.4 | -82.9 | 7.7 | 3.3 | 0.8 | 0.3 | 68.6 | 41.9 | 10.8 | 13.1 |
| Phat Dat Real Estate Development Corp | PDR VN | 14,000 | 9,403 | 3.6 | -4.4 | -5.1 | -9.7 | -78.9 | 5.1 | #N/A | 1.3 | #N/A | #N/A | N/A | #N/A | #N/A |
| Vietnam National Petroleum Group | PLX VN | 37,050 | 47,075 | 18.2 | -0.1 | 5.6 | 18.0 | -31.6 | 17.7 | 16.8 | 1.6 | 1.9 | -73.4 | 363.6 | 4.9 | 10.5 |
| Vietnam International Commercial JSC | VIB VN | 22,050 | 46,474 | 20.5 | 1.1 | 7.0 | 6.3 | -36.1 | 6.3 | 5.1 | 1.6 | 1.1 | 28.0 | 13.0 | 28.8 | 25.0 |
| PetroVietnam Power Corp | POW VN | 11,850 | 27,751 | 5.3 | 0.9 | 0.9 | 3.9 | -29.9 | 14.1 | 12.5 | 0.9 | 0.9 | -17.4 | 51.2 | 5.4 | 7.0 |
| Saigon Beer - Alcohol - Beverage Corp | SAB VN | 185,900 | 119,214 | 62.7 | 3.4 | 2.9 | 4.4 | 23.1 | 30.3 | 20.5 | 5.0 | 4.3 | 48.8 | 10.9 | 23.5 | 22.8 |
| SSI Securities Corp | SSI VN | 19,200 | 28,591 | 41.5 | -0.5 | 1.6 | -5.9 | -58.2 | 7.3 | 16.3 | 1.3 | #N/A | -44.0 | -13.8 | 9.8 | 8.1 |
| Sacombank | STB VN | 25,300 | 47,696 | 27.4 | 1.4 | 4.1 | 12.2 | -26.2 | 13.8 | #N/A | 1.2 | 1.1 | #N/A | N/A | 13.5 | 16.6 |
| Techcombank | TCB VN | 27,800 | 97,779 | 22.5 | -0.2 | 0.4 | -3.5 | -45.0 | 5.0 | 4.3 | 1.0 | 0.7 | 17.1 | 7.9 | 20.8 | 17.8 |
| Tien Phong Bank | TPB VN | 22,400 | 35,431 | 30.0 | 0.0 | -0.4 | -2.6 | -46.9 | 6.5 | 5.8 | 1.3 | 0.9 | 9.4 | 8.4 | 20.3 | 18.3 |
| Vietcombank | VCB VN | 85,800 | 406,050 | 23.6 | 1.2 | 2.1 | 9.7 | 4.8 | 19.1 | 13.4 | 3.5 | 2.5 | 33.1 | 14.3 | 20.6 | 18.7 |
| Vinhomes JSC | VHM VN | 52,000 | 226,427 | 24.4 | 1.0 | 4.2 | -1.9 | -36.7 | 5.3 | 6.3 | 1.7 | 1.2 | -22.3 | 18.3 | 22.3 | 21.4 |
| Vingroup JSC | VIC VN | 55,000 | 209,766 | 12.9 | 0.0 | -2.0 | -10.7 | -44.3 | #N/A N/A | 34.5 | 2.0 | 1.9 | 387.7 | -19.2 | 7.0 | 5.3 |
| Vietjet Aviation JSC | VJC VN | 107,700 | 58,332 | 17.1 | -1.9 | -0.1 | -3.8 | -11.7 | 787.8 | 24.0 | 3.5 | #N/A | 694.2 | 307.2 | 3.5 | 13.0 |
| Vietnam Dairy Products JSC | VNM VN | 80,600 | 168,450 | 55.9 | 0.8 | 1.0 | 3.3 | -3.0 | 16.8 | 17.3 | 4.8 | 4.9 | -10.0 | 14.4 | 26.5 | 29.6 |
| VPBank | VPB VN | 19,400 | 130,236 | 17.7 | 3.7 | 2.4 | 13.5 | -17.4 | 10.1 | 8.2 | 1.5 | 1.1 | 52.9 | -12.3 | 20.4 | 16.1 |
| Vincom Retail JSC | VRE VN | 28,600 | 64,988 | 33.2 | -0.3 | -2.2 | 2.1 | -15.4 | 45.5 | 18.8 | 2.0 | 1.9 | 90.2 | 38.7 | 7.8 | 10.6 |

Nguồn: Bloomberg, Mirae Asset Research. Số liệu dự phóng (*) được tổng hợp từ nguồn Bloomberg.

**KHUYẾN CÁO**

Báo cáo này được công bố bởi Công ty Cổ phần Chứng khoán Mirae Asset (Việt Nam) (MAS), công ty chứng khoán được phép thực hiện môi giới chứng khoán tại nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và là thành viên của Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam. Thông tin và ý kiến trong báo cáo này đã được tổng hợp một cách thiện chí và từ các nguồn được cho là đáng tin cậy, nhưng những thông tin đó chưa được xác minh một cách độc lập và MAS không cam đoan, đại diện hoặc bảo đảm, rõ ràng hay ngụ ý, về tính công bằng, chính xác, đầy đủ hoặc tính đúng đắn của thông tin và ý kiến trong báo cáo này hoặc của bất kỳ bản dịch nào từ tiếng Anh sang tiếng Việt. Trong trường hợp bản dịch tiếng Anh của báo cáo được chuẩn bị bằng tiếng Việt, bản gốc của báo cáo bằng tiếng Việt có thể đã được cung cấp cho nhà đầu tư trước khi thực hiện báo cáo này. Đối tượng dự kiến của báo cáo này là các nhà đầu tư tổ chức chuyên nghiệp, có kiến thức cơ bản về môi trường kinh doanh địa phương, các thông lệ chung, luật và nguyên tắc kế toán và không có đối tượng nào nhận hoặc sử dụng báo cáo này vi phạm bất kỳ luật và quy định nào hoặc quy định của MAS và các bên liên kết, chi nhánh đối với các yêu cầu đăng ký hoặc cấp phép ở bất kỳ khu vực tài phán nào sẽ nhận được hoặc sử dụng bất kỳ thông tin nào từ đây. Báo cáo này chỉ dành cho mục đích thông tin chung, không phải và sẽ không được hiểu là một lời đề nghị hoặc một lời mời chào để thực hiện bất cứ giao dịch chứng khoán hoặc công cụ tài chính nào khác. Báo cáo này không phải là lời khuyên đầu tư cho bất kỳ đối tượng nào và đối tượng đó sẽ không được coi là khách hàng của MAS khi nhận được báo cáo này. Báo cáo này không tính đến các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc nhu cầu cụ thể của các khách hàng cá nhân. Không được dựa vào báo cáo này để thực hiện quyết định độc lập. Thông tin và ý kiến có trong báo cáo này có giá trị kể từ ngày công bố và có thể thay đổi mà không cần thông báo trước. Giá và giá trị của các khoản đầu tư được đề cập trong báo cáo này và thu nhập từ các khoản đầu tư đó có thể giảm giá hoặc tăng giá, và các nhà đầu tư có thể phải chịu thua lỗ cho các khoản đầu tư. Hiệu suất trong quá khứ không phải là hướng dẫn cho hiệu suất trong tương lai. Lợi nhuận trong tương lai không được đảm bảo và có thể xảy ra mất vốn ban đầu. MAS, các chi nhánh và giám đốc, cán bộ nhân viên và đại diện của họ không chịu bất kỳ trách nhiệm pháp lý nào đối với bất kỳ tổn thất nào phát sinh từ việc sử dụng báo cáo này. MAS có thể đã đưa ra các báo cáo khác không nhất quán và đưa ra kết luận khác với các ý kiến được trình bày trong báo cáo này. Các báo cáo có thể phản ánh các giả định, quan điểm và phương pháp phân tích khác nhau của các nhà phân tích. MAS có thể đưa ra các quyết định đầu tư không phù hợp với các ý kiến và quan điểm được trình bày trong báo cáo nghiên cứu này. MAS, các chi nhánh và giám đốc, cán bộ, nhân viên và đại diện có thể mua hoặc bán bất kỳ chứng khoán vào bất kỳ lúc nào và có thể thực hiện mua hoặc bán, hoặc đề nghị mua hoặc bán bất kỳ chứng khoán nào như vậy hoặc các công cụ tài chính khác tùy từng thời điểm trên thị trường  hoặc theo cách khác, trong từng trường hợp, với tư cách là bên tự doanh hoặc môi giới. MAS và các chi nhánh có thể đã có, hoặc có thể tham gia vào các mối quan hệ kinh doanh với các công ty để cung cấp các dịch vụ ngân hàng đầu tư, tạo lập thị trường hoặc các dịch vụ tài chính khác được cho phép theo luật và quy định hiện hành. Không một phần nào của báo cáo này có thể được sao chép hoặc soạn thảo lại theo bất kỳ cách thức hoặc hình thức nào hoặc được phân phối lại hoặc xuất bản, toàn bộ hoặc một phần, mà không có sự đồng ý trước bằng văn bản của MAS.